

Số: 103 /KH-THNBK

Thanh Khê, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 17/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;
- Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Căn cứ Công văn số 630/SGDĐT-GDTH ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026;
- Căn cứ Công văn số 762/SGDĐT-GDTH ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2025-2026;
- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

- Phường An Khê thuộc thành phố Đà Nẵng, có diện tích tự nhiên 13,36 km², dân số khoảng 93 625 người, địa bàn giáp ranh với 03 phường (phường Thanh Khê, phường Cẩm Lệ, phường Liên Chiểu sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp). Toàn phường có 20 trường học gồm: 11 trường Mầm non, 06 trường Tiểu học, 03 trường Trung học cơ sở; Nhà trường giữ mối quan hệ với 07 đơn vị bộ đội đóng quân trong khu vực địa bàn tuyển sinh của trường, có 01 chợ dân sinh (chợ Tân An); có 02 cơ sở tôn giáo (chùa Phổ Quang, giáo xứ Phước Tường) với hơn 1 500 tín đồ. Nhân dân trong khu vực tuyển sinh của nhà trường đại bộ phận lao động phổ thông, kinh doanh, buôn bán nhỏ lẻ, một bộ phận dân cư không có việc làm ổn định, đời sống kinh tế khó khăn, dân trí phát triển không đồng đều. Bên cạnh đó, cùng với việc di dời chỉnh trang đô thị theo chủ trương của thành phố trên diện rộng, địa bàn phường có nhiều dự án giải toả quan trọng

nên tình hình nhân dân nhập cư trong thời gian qua có nhiều thay đổi, biến động đã phần nào ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh, dự báo phát triển giáo dục của nhà trường. Khu vực nhà trường có nhiều con em bộ đội thường xuyên cắm trại, xa nhà ít được gần con nên việc hỗ trợ con em học tập gặp không ít khó khăn khi học sinh ở nhà với ông bà.

- Lãnh đạo UBND phường An Khê luôn quan tâm đến công tác giáo dục; dành nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học; chăm lo đến các đối tượng học sinh thuộc diện chính sách, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường; tạo mọi điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Bên cạnh đó, nhà trường cũng gặp không ít khó khăn từ phía phụ huynh học sinh đã làm ảnh hưởng đến kế hoạch giáo dục của nhà trường như: Đời sống của một số phụ huynh từ các tỉnh thành khác về đăng ký tạm trú, thuê nhà ở tại địa phương để mưu sinh, cuộc sống rất khó khăn do công việc không ổn định, bấp bênh và thiếu thốn. Công tác phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình chưa thật sự gắn kết do số phụ huynh lao động phổ thông, công nhân các khu công nghiệp thời gian để kết nối với giáo viên còn hạn chế và chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em.

- Trong những năm học gần đây, số lượng học sinh khuyết tật học hòa nhập ngày càng tăng, với nhiều dạng tật, phụ huynh có con là học sinh khuyết tật học hòa nhập thiếu hợp tác, thậm chí có phụ huynh giao phó việc giáo dục học sinh học hòa nhập cho nhà trường xem nhà trường là nơi giữ hộ con em cho phụ huynh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Năm học 2025-2026, trường có tổng số học sinh là 1077 em/31 lớp; bình quân 34,74 HS/lớp

- + K1: 256 HS/7 lớp; Số học sinh bình quân trên lớp học: 36,57 HS/lớp

- + K2: 211 HS/6 lớp; Số học sinh bình quân trên lớp học: 35,17 HS/lớp

- + K3: 207 HS/6 lớp; Số học sinh bình quân trên lớp học: 34,5 HS/lớp

- + K4: 205 HS/6 lớp; Số học sinh bình quân trên lớp học: 34,17 HS/lớp

- + K5: 198 HS/6 lớp. Số học sinh bình quân trên lớp học: 33 HS/lớp

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày; 35 % học sinh tham gia bán trú.

- Học sinh khuyết tật học hòa nhập: 06 em

- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 97 em

- Tình trạng cận thị học đường chưa giảm so với năm học trước.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- CBQL, GV, NV và NLĐ: 60 người; trong đó: Biên chế: 51 người, HĐCT: 04 người; HĐTr: 05 người (cụ thể: 03 CBQL, 36 GVVH, 11 GVBM, 01 TPT Đội, 04 NV, 05 HĐLĐ).

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1.52
- Phân bổ thành 6 tổ (5 Tổ chuyên môn và 1 Tổ Văn phòng).
- Chi bộ có 39 đảng viên.
- Chi đoàn có 10 thành viên (Trong đó: có 04 đoàn viên, 06 đảng viên)
- CBQL: 03 người; đạt chuẩn: 03; tỉ lệ 100%; 01 CBQL có trình độ Thạc sĩ, tỉ lệ: 33,33%
 - TPT: 01 người; đạt chuẩn: 01; tỉ lệ 100%
 - GV: 47 người, đạt chuẩn: 45; tỉ lệ 95,74%; có 02 giáo viên có trình độ Thạc sĩ, tỉ lệ: 4,26%
 - NV có nghiệp vụ CM: 04 người, đạt chuẩn: 04; tỉ lệ 100%
 - NV hỗ trợ, phục vụ: 05 người
 - Đội ngũ CBQL năng động, sáng tạo, tận tâm, tận lực trong công tác quản lí, chỉ đạo, điều hành; tác phong làm việc khoa học sâu sát, tác động lớn đến chất lượng giáo dục nhà trường.
 - Giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp TP: 7 người, tỉ lệ: 15%; cấp quận: 13 người, tỉ lệ: 27%; cấp trường: 43 người, tỉ lệ: 93,5%
 - Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp quận: 7 người, tỉ lệ: 23%; cấp trường: 30 người, tỉ lệ: 100%
 - CBQL, giáo viên được công nhận sáng kiến đạt cấp TP: 0 người; quận: 13 người, tỉ lệ: 26%;

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

a) Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích khuôn viên đất của trường đang sử dụng được UBND thành phố giao quản lí và sử dụng là 5 242 m², đạt 4,94 m²/học sinh;
- Trường có 36 phòng
 - + Phòng học: 31 phòng
 - + Phòng bộ môn: 05 phòng
 - + Khối hiệu bộ gồm có: 01 phòng HT, 01 phòng PHT, 01 phòng Y tế, 01 phòng văn phòng, 01 phòng họp, 01 phòng chờ GV. Khu vệ sinh của giáo viên và học sinh đảm bảo theo quy định, sạch sẽ, thoáng mát đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của toàn trường. Trường có 01 bếp ăn bán trú phục vụ học sinh ăn ở trưa tại trường.
- Thư viện đạt chuẩn năm học 2006-2007 theo Quyết định 01/2003/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; nhà trường có đủ ĐDDH tối thiểu theo quy định, hạ tầng CNTT phục vụ cho dạy học và quản lí.
- Trường có 02 khu tiền sảnh rộng rãi, thoáng mát là nơi để học sinh vui chơi, sinh hoạt, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Khuôn viên được xây dựng bố trí phòng làm việc, phòng học, phòng bộ môn một cách khoa học; có cây xanh che phủ bóng mát trên 70% diện tích khuôn viên sân trường; cảnh quang trường sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn là môi trường tốt cho CBQL, GV, NV, học sinh sinh hoạt và học tập trong ngày. CSVN nhà trường cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học.

- Trường có 1 điểm trường, không có lớp ghép. Cơ sở vật chất đảm bảo việc thực hiện bán trú cho học sinh.

b) Thiết bị dạy học

- Căn cứ Thông tư 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;

Hiện tại, nhà trường đã được đầu tư trang thiết bị (phòng ngoại ngữ, phòng máy vi tính, phòng đàn Organ, phòng GD Nghệ thuật), đồ dùng dạy học tương đối đầy đủ đáp ứng yêu cầu cho dạy và học theo CTGDPT 2018. Ngoài ra, nhà trường đã chú trọng đến công tác nghiệp vụ cho nhân viên Thư viện và hướng dẫn giáo viên sử dụng, làm ĐDDH có hiệu quả như:

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, tuyển chọn các sản phẩm tốt lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong nhà trường.

- Khuyến khích sử dụng các phần mềm dạy học, TBDH điện tử; tham mưu với các cơ quan quản lí, sử dụng ngân sách nhà trường nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, TBDH có yếu tố CNTT, đồng bộ với việc tập huấn sử dụng, khai thác đạt hiệu quả cho 100% các lớp.

- Tất cả giáo viên trực tiếp giảng dạy có trách nhiệm mượn, bảo quản và sử dụng đồ dùng một cách hiệu quả.

- Ngoài những đồ dùng có sẵn, giáo viên làm thêm đồ dùng phục vụ công tác giảng dạy của mình, tuyệt đối không dạy chay.

- Thư viện kết hợp chuyên môn thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường và coi như sản phẩm được tuyển chọn là một sáng kiến cấp trường.

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra việc bảo quản và sử dụng TBDH của giáo viên, mở chuyên đề về sử dụng TBDH.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân; giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp

2.1.1. Công tác huy động trẻ ra lớp

Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp. Đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi phải được đến trường.

2.1.2. Chất lượng giáo dục

a) Chỉ tiêu phấn đấu đối với học sinh

- Học tập và rèn luyện
- + Hoàn thành chương trình lớp học: 99,5%
- + Xếp loại phẩm chất và năng lực: Các tiêu chí được xếp loại mức Đạt trở lên, chiếm tỉ lệ 100%.
- + Hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%.
- + Học sinh hoàn thành Xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện (*Học sinh Xuất sắc*) đạt ít nhất 30%.
- + Học sinh Tiêu biểu đạt trên 60%.
- Các phong trào
- + Ngày hội học sinh tiểu học:
- + Giải Thể thao HS: Cấp phường đạt ít nhất 15 giải (3 Nhất, 05 giải Nhì, 07 giải Ba, phấn đấu vào top 3 của phường; cấp Thành phố đạt ít nhất 5 giải (2 Nhì và 3 giải Ba).
- + Tin học: Cấp phường đạt ít nhất 5 giải (1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 2 giải Ba). Cấp thành phố ít nhất 3 giải (1 Nhất, 1 giải Nhì và 1 giải Ba).

2.2. Chỉ tiêu về đội ngũ

- 100% giáo viên đảm bảo hồ sơ sổ sách theo quy định và sử dụng đồ dùng dạy học trong tất cả các tiết dạy, mỗi giáo viên làm ít nhất 02 ĐDDH có chất lượng;
- Phấn đấu dự giờ ít nhất 18 tiết/năm/giáo viên, riêng giáo viên mới ra trường 25 tiết/năm; mỗi cá nhân viết và áp dụng 01 sáng kiến, mỗi tổ ít nhất 03 giáo viên có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận;
- Tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi các cấp đạt ít nhất 12 giáo viên;
- Tham gia Hội giáo viên dạy giỏi các cấp đạt ít nhất 12 giáo viên.
- Tham gia Hội thi Elearning cấp phường (nếu có) đạt 07 giải (01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 03 giải Ba);
- Phấn đấu đạt 100% giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên dạy giỏi dạy cấp trường; 100% cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, 100 % CBQL, GV, NV đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; ít nhất 20% đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; 20% CBQL, GV, NV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 02 giáo viên được nhận bằng khen của thành phố; 01 giáo viên được nhận bằng khen của Bộ GD&ĐT.

2.3. Đối với nhà trường

- Phấn đấu tập thể: Đơn vị Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của thành phố.
- Phấn đấu Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Phấn đấu Chi Đoàn: Xuất sắc
- Phấn đấu Liên Đội: Xuất sắc

2.4. Mô hình sáng tạo:

- Học tập kết hợp Blended learning (Kết hợp truyền thống và hiện đại)
- Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - Hạnh phúc
- Thư viện xanh, thân thiện
- Em yêu khoa học (STEM)
- Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo
- Trao nhân ái, nhận yêu thương
- Giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

- Thành lập các câu lạc bộ:

+ Từ đầu năm, trên cơ sở kết quả khảo sát nguyện vọng học sinh và phụ huynh, các tổ lập danh sách học sinh có năng khiếu các môn như: Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục, Võ thuật.

+ Nhà trường phân công chính những giáo viên quản lí CLB. Cụ thể:

TT	Môn	Người phụ trách chính
01	Tiếng Anh	Cô Phụng, cô Loan
02	Tin học	Cô Huệ
03	Robotis	Cô Vi
04	Cờ Vua	Thầy Xứng, cô Ái
05	Bóng rổ	Thầy Xứng, Thầy Lộc
06	Bóng đá	Thầy Lộc, Thầy Xứng
07	Bơi lội	Thầy Lộc, cô Ái
08	Cầu lông	Cô Ái, Thầy Lộc
09	Bóng bàn	Cô Ái, Thầy Xứng
10	Võ thuật	Thầy Đặng Lý Bạch Long

- Các CLB học tập và sinh hoạt vào các buổi chiều từ 16 giờ 30 đến 18 giờ; chiều thứ Bảy, chiều Chủ nhật (Tùy thuộc vào đăng ký của PH và HS). Ngoài ra, chủ nhiệm các CLB có kế hoạch tăng cường thời gian sinh hoạt để nâng cao chất lượng. Ban chủ nhiệm CLB có trách nhiệm xây dựng nội dung sinh hoạt. Nội dung cần bám sát vào chương trình môn học của từng khối lớp, tập trung vào việc vừa củng cố và phát triển kiến thức trong chương trình.

- Giáo viên trực tiếp giảng dạy, phụ trách các CLB thường xuyên phối hợp với các tổ chức trong nhà trường, phụ huynh học sinh và các tổ chức xã hội ở địa phương để tăng cường sự hỗ trợ.

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường: Không có

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.4)

Thực hiện Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên. Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm xây dựng khung thời gian năm học như sau :

- Ngày tựu trường: 3/9/2025
- Ngày khai giảng: 05/9/2025
- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2025 đến trước ngày 18/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Học kỳ II: Từ ngày 18/01/2026 đến trước ngày 25/5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2026
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: Trước ngày 30/6/2026
- Hoàn thành tuyển sinh Lớp 1, Năm học 2026-2027: Trước ngày 31/7/2026

Khung thời gian hoạt động trong ngày

Thời gian		Hoạt động
Từ 7h30 - 7h45	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
Từ 7h45 - 8h20	35 phút	Tiết 1
Từ 8h25 - 9h00	35 phút	Tiết 2
Từ 9h00 - 9h20	20 phút	Ra chơi
Từ 9h20 - 9h55	35 phút	Tiết 3
Từ 10h00 - 10h35	35 phút	Tiết 4
Từ 14h00 - 14h10	10 phút	Sinh hoạt đầu giờ
Từ 14h10 - 14h45	35 phút	Tiết 5
Từ 14h50 - 15h25	35 phút	Tiết 6
Từ 15h25 - 15h45	20 phút	Ra chơi
Từ 15h45 - 16h30	35 phút	Tiết 7

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày học sinh nghỉ học hoặc dạy rải đảm bảo tính khoa học.

5. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày

- Năm học 2025 -2026, nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ khối 1 đến khối 5 với các môn học theo đúng quy định.
- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả; 33 tiết/tuần, 10 buổi/tuần;
- Về điều kiện thực hiện: đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, CSVC, giảm sĩ số học sinh/lớp tiến dần đến đảm bảo sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học; có đủ TBDH tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường các nguồn lực đầu tư CSVC, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 và 100% học sinh học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; không có học sinh bỏ học, khắc phục triệt để tình trạng “học sinh ngồi nhầm lớp”.

6. Công tác bán trú

- Tổ chức bán trú ăn trưa tại trường phải đảm bảo khâu vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng bữa ăn cho học sinh. Tổ chức các hoạt động giáo dục trong giờ nghỉ trưa (trước giờ ngủ của học sinh) như đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian... Nhà trường tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khỏe học sinh. Thực hiện nghiêm về việc quản lý thu, chi theo đúng các văn bản hướng dẫn của UBND phường An Khê về tiền ăn của học sinh trong ngày, tiền chi trả thuê lao động trực tiếp, gián tiếp và việc mua sắm vật dụng dùng chung, đồ dùng cá nhân học sinh. Xây dựng thực đơn phải đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh theo “Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học” của Bộ Giáo dục và Đào tạo để góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, phát triển thể chất học sinh.

- Về tổ chức bán trú: Nhà trường xây dựng giá dịch vụ bán trú và tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, CMHS và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Nhà trường thường xuyên tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường, VSATTP để đảm bảo sức khỏe cho học sinh.

7. Công tác kiểm tra nội bộ:

- Nhà trường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục của giáo viên, các tổ chuyên môn, CSVC, tài chính và hoạt động của các đoàn thể, bộ phận thực hiện nhiệm vụ được phân công, phụ trách; công tác kiểm tra, giám sát kết quả hoạt động giáo dục với các hình thức: quan sát, khảo sát chất lượng học sinh, dự giờ đột xuất, định kì, chuyên đề, ...

- Năm học 2025-2026, kiểm tra 30% số GV, NV; kiểm tra chuyên đề 100% CBQL, GV, NV. Sau mỗi đợt kiểm tra có thông báo kết luận và đánh giá rút kinh nghiệm về nội dung được kiểm tra.

8. Giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật;

- Tổng số HSKT của trường trong năm học 2025-2026 là **06 em**. Số trẻ này hầu hết là chậm phát triển trí tuệ, tự kỉ và tăng động. Mỗi lớp được bố trí 01 em.

- Bộ phận chuyên môn tổ chức bồi dưỡng năng lực giáo dục hòa nhập cho đội ngũ giáo viên; chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, thực hiện đánh giá học sinh, xác định mục tiêu và tiến hành hỗ trợ giáo dục cá nhân, tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung hoặc

một số môn học với mục tiêu giúp HSKT được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống; tổ chức các hoạt động can thiệp, trị liệu bằng âm nhạc cho HSKT;

- Kiểm tra kiến thức của các em được xây dựng đề riêng trên cơ sở kế hoạch giáo dục cá nhân của từng em. Nếu các em có tiến bộ giáo viên đề nghị nhà trường xét cho các em lên lớp theo mức độ kiến thức cần đạt dành cho học sinh khuyết tật;

- Hồ sơ giáo dục cá nhân do GVCN kết hợp với GVBM, CMHS, nhân viên y tế nhà trường và bộ phận chuyên môn trường thiết lập;

- Nhà trường lập hồ sơ theo dõi và lưu giữ. Hằng năm, nhà trường đã cấp kinh phí ưu đãi cho giáo viên dạy HSKT.

b) Đối với trẻ em khó khăn về học tập

- Thường xuyên phụ đạo, bổ sung những chỗ hổng cho các em. Giáo viên cần có nội dung dạy riêng và tăng cường bổ sung kiến thức Tiếng Việt, Toán cho các đối tượng học sinh khó khăn về việc học.

- Quan tâm nhiều đến những đối tượng này, luôn tìm hiểu về tâm tư nguyện vọng của các em. Thăm hỏi và kết hợp với phụ huynh về mọi mặt để giáo dục kịp thời cho các em.

9. Dạy học Ngoại ngữ và Tin học:

a) Dạy học Ngoại ngữ

- Tiếp tục bố trí đảm bảo về đội ngũ và CSVC để tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5. Khai thác hiệu quả phòng học Tiếng Anh.

- Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học Tiếng Anh, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học Tiếng Anh. Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau... trong quá trình học Tiếng Anh;

- Tiếp tục duy trì và thay đổi hoạt động giao lưu tiếng Anh giữa các lớp trong khối, giữa các khối lớp nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và tăng cường khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh. Giáo viên Tiếng Anh tăng cường đề xuất các hoạt động câu lạc bộ, các hoạt động ngoại khóa... để tạo môi trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh một cách thiết thực, thân thiện, tương tác và hiệu quả.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, cụ thể: đối với lớp 1 đến lớp 5 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GD&ĐT ban hành. Sách Tiếng Anh (Global Success), do Hoàng Văn Vân (Chủ biên). Thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình và nội dung chương trình sách giáo khoa. Bộ sách Global Success - Tổng chủ biên Hoàng Văn Vân

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học các lớp 3, 4, 5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGD&ĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GD&ĐT;

- Tăng cường điều kiện đảm bảo về CSVC; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học; thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh qua môn Tin học.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - CNTT dưới hình thức các CLB để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo;

10. Công tác giáo dục thể chất, văn hóa, nghệ thuật, HĐTN, HĐNGLL cho học sinh

- Thực hiện tốt các tiết dạy thể dục chính khóa các khối lớp, xây dựng tốt nề nếp thể dục giữa giờ. Thường xuyên rèn luyện thể lực và giáo dục đạo đức, lối sống văn minh, lành mạnh cho học sinh và không vi phạm các tệ nạn xã hội;

- Ban hoạt động NGLL xây dựng kế hoạch, tổ chức tốt các hoạt động thể thao, sinh hoạt vui chơi tập thể, tổ chức hoạt động tập thể nhân các ngày lễ lớn, trong đó các môn thể thao là một trong các nội dung trong hoạt động (bóng đá, cầu lông, bóng bàn, bóng rổ..).

- Tổ chức tốt các tiết dạy Mỹ thuật, Âm nhạc chính khóa;

- Tổ chức các hội thi mang tính giáo dục về chiều sâu như: Hội thi “Tìm hiểu ATGT”; Tổ chức các hoạt động “Vui hội Trăng Rằm” như thi Múa lân, hóa trang nhân vật chị Hằng, chú Cuội. Thi văn nghệ nhân dịp “Mừng Đảng, đón Xuân”, tổ chức cắm trại tham gia các hoạt động Lễ hội dân gian hướng về ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 ÂL); Ngày Hội Thiếu nhi vui khỏe, tiến bước lên Đoàn chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3), tổ chức “về nguồn” tìm hiểu lịch sử địa phương, ... Với mục tiêu bồi dưỡng và làm phong phú thêm về tinh thần, đưa cái đẹp vào cuộc sống, biết thưởng thức cái đẹp, hành động đẹp;

- Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, di sản văn hóa vào nhà trường như hát dân ca, trò chơi dân gian, tham quan, đặc biệt là qua trải nghiệm thực tế các làng nghề truyền thống của địa phương như HTX Mây tre phường An Khê, làng Gốm – Hội An, làng nghề nước mắm Nam Ô, làng rau Trà Quế, làng rau Túc Loan, ...

- HĐTN, HĐGD NGLL được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động vệ sinh trường lớp, trồng và chăm sóc cây xanh, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,

- Giáo dục thông qua các tiết hoạt động trải nghiệm và các giờ sinh hoạt theo chủ đề.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh nộp ảnh và bài viết cảm xúc của bản thân sau khi được trải nghiệm.

- Tổ chức đối thoại, nói chuyện, chia sẻ cùng học sinh.

- Tiếp tục thực hiện Mô hình: Mô hình Bảng măng non “Câu chuyện đẹp – Tấm gương sáng - Cuốn sách hay” và Mô hình mới “Giờ ra chơi vui vẻ”.

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch về tổ chức hoạt động trải nghiệm, HĐNGLL cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của

trường. Thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh (BDD CMHS) trường và các lớp. BDD CMHS trường sẽ chịu trách nhiệm tổ chức cho học sinh tham quan trải nghiệm trong ngày (theo đúng tinh thần tài trợ giáo dục quy định trong Thông tư 16 của Bộ GD&ĐT), mời BDD CMHS các lớp cùng tham gia. Nhà trường sẽ cùng BDD CMHS trường giám sát hoạt động này.

11. Các hoạt động Đội, Sao nhi đồng

- Lập kế hoạch hoạt động NGLL cho từng tháng, năm; phân công cụ thể các thành viên, có hình thức sinh hoạt mỗi tuần cụ thể;
- Triển khai nội dung sinh hoạt đến các lớp. GVCN cụ thể hóa nội dung sinh hoạt phù hợp với lớp phụ trách;
- Thông qua các tiết hoạt động trải nghiệm (chào cờ đầu tuần), các hoạt động tập thể theo chủ điểm, TPT Đội phối hợp với Đoàn thanh niên, GVCN giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy; “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Kĩ năng sống”, “Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả”, phòng tránh bom mìn, giáo dục tư tưởng, đạo đức, nếp sống văn minh cho học sinh ... ;
- Tiếp tục thực hiện chăm sóc các công trình di tích lịch sử, văn hóa của địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục NGLL;

12. Phát triển văn hóa đọc:

- Tổ chức tuyên truyền trong đội ngũ CBGVNV, học sinh và phụ huynh về tác dụng của việc đọc sách, khơi dậy ý thức và sự ham muốn đọc sách.
- Xây dựng các tủ sách tại các lớp, bổ sung và tăng cường các hoạt động đọc sách tại thư viện của nhà trường.
- Bộ phận thư viện thường xuyên giới thiệu sách mới, tổ chức tốt các hoạt động nhằm phát triển văn hóa đọc. Tổ chức ngày hội đọc sách với các hoạt động ý nghĩa như thuyết trình về sách, kể chuyện theo sách, hóa trang nhân vật lịch sử, quây quần đọc sách.
- Thường xuyên luân chuyển sách tại các lớp, tổ chức chia sẻ, hoán đổi sách nhằm làm phong phú thêm chủng loại sách tại thư viện.
- Thực hiện hỗ trợ sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh con gia đình đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sĩ, con thương binh; xây dựng tủ sách dùng chung để học sinh có thể mượn; bảo đảm vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; làm tốt công tác huy động học sinh tặng sách giáo khoa cho học sinh nghèo;

13. Giáo dục và chăm sóc sức khỏe

- Bộ phận y tế nhà trường phối hợp với GVCN, giáo viên thể dục xây dựng kế hoạch và giáo dục học sinh biết chăm sóc, vệ sinh bản thân, rèn luyện thân thể, ăn uống đủ chất, phòng ngừa bệnh tật để nâng cao sức khỏe;

- Thường xuyên tuyên truyền về cách phòng tránh bệnh theo mùa (như sốt xuất huyết, thủy đậu, đau mắt đỏ...), phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn thực phẩm, bệnh học đường (cận thị, cong vẹo cột sống, lệch vai, ...);

- Theo dõi và kiểm tra công tác vệ sinh thân thể, vệ sinh trường lớp. Đặc biệt đảm bảo vệ sinh tại các khu vệ sinh; Đề xuất nhà trường trang bị đầy đủ các thiết bị y tế, các loại thuốc cần thiết nhằm xây dựng tủ thuốc ở tất cả các lớp học;

- Tổ chức khám sức khỏe cho 100% học sinh của trường 1 lần/năm. Thông qua kết quả khám bệnh, bộ phận y tế báo cáo nhà trường, GVCN để tư vấn phụ huynh, giáo dục học sinh cách phòng ngừa và điều trị bệnh.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học

- Trang bị đủ bàn ghế học sinh, giáo viên, thiết bị dạy học hiện đại phục vụ công tác dạy và học của trường.

- Nhà trường tiến hành sửa chữa bàn ghế học sinh, lắp thêm camera trong khuôn viên nhà trường.

- Thực hiện cắt tỉa cây xanh phòng chống bão; trồng và chăm sóc cây cảnh thường xuyên; sửa chữa và thay mới các trang thiết bị khu vệ sinh giáo viên và học sinh.

- Xây dựng mô hình Trường học hạnh phúc, tạo môi trường thân thiện, thoải mái cho giáo viên, CMHS và học sinh.

- Kêu gọi tài trợ giáo dục, XHH:

- + Phát động phong trào trang trí lớp học thân thiện - sáng - xanh - an toàn.

- + Vận động tài trợ chăm lo cho các đối tượng học sinh thuộc diện chính sách, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh bị bệnh hiểm nghèo,...

- + Vận động hỗ trợ giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng miền núi, hải đảo.

- + Vận động ủng hộ vùng bị thiên tai, bão lụt do BCH Hội Chữ thập đỏ Trung ương, Thành hội phát động.

- + Vận động tham gia chương trình Kế hoạch nhỏ do Hội đồng đội thành phố phát động trong năm học 2025-2026.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

2.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường; các quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các CSGD, Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo

hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về GDTH.

- Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định;

- Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các bộ phận, các tổ chuyên môn; thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2.2. Thực hiện công tác giáo dục tư tưởng chính trị, phát triển đội ngũ và CBQL, GV

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai CTGDPT 2018. Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo chuẩn HT, chuẩn PHT, chuẩn nghề nghiệp GVTH, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

- Tất cả CBQLGD, giáo viên của trường được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

- Phân đầu 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên; 100% giáo viên xếp loại Khá trở lên chuẩn NNGVTH.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các bộ phận, các tổ chuyên môn; thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

- Khuyến khích PHT sáng tạo trong công tác chỉ đạo chuyên môn, giáo viên sáng tạo trong dạy học nhằm thực hiện mô hình Trường học sáng tạo.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2025-2026; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- PHT phụ trách chuyên môn duyệt kế hoạch của tổ hàng tháng và kiểm tra đột xuất.

- Các tổ chuyên môn đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học trực tuyến để ứng phó với tác động của dịch bệnh, thiên tai...

4. Tổ chức thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Tổ chức phát động, xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua: Thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị 29/CT-TU của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về cuộc vận động: “5 Xây”, “3 Chống” gắn với Cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung theo Chỉ thị 33/2006/CT-TTg của Thủ Tướng Chính phủ; Cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Chỉ thị 43/CT-TU của Thành ủy về “Năm văn hóa văn minh đô thị”; Đề án “Thành phố 4 an”; Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; Phong trào thi đua yêu nước “Hai tốt” và tiếp tục “Đổi mới công tác quản lí, nâng cao chất lượng giáo dục”.

- Phát động và thực hiện phong trào “Tự học tự rèn” để giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng Mô hình Trường học chuyển đổi số.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Mô hình 6T “Trí tuệ - Tận tâm - Thân thiện” nhằm giúp CBQL, GV, NV đáp ứng Chuẩn HT, PHT, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn nhân viên thời kì 4.0.

- Tham gia thi GVCN lớp giỏi; giáo viên dạy giỏi các cấp. Khuyến khích giáo viên dạy thử nghiệm các PPDH mới, phát huy tốt phẩm chất, năng lực.

- Tham gia dự thi Thiết kế Bài giảng e-Learning các cấp.

5. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá

5.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tổ chức thực hiện nội dung dạy học CTGDPT 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu SGK để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình;

- Khuyến khích giáo viên ứng dụng CNTT để đổi mới PPDH và những giáo viên biết sử dụng phần mềm dạy học. Trong năm học 2025-2026, 100% giáo viên dạy học sử dụng bài giảng ứng dụng CNTT.

- BGH cùng tổ CM thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế CM, sử dụng ĐDDH của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có PPDH tốt, đạt hiệu quả.

5.2. Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Học sinh lớp 1,2,3,4,5 thực hiện theo CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học,

hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới PPDH.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho CMHS và dư luận xã hội.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) với các mức độ yêu cầu: Lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo 03 mức: Nhận biết, Kết nối và Vận dụng.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý đánh giá chất lượng GDHS để cập nhật kết quả đánh giá, xếp loại đúng quy định.

6. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:

- Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT về Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Tổ chức điều tra chính xác và cập nhật kịp thời trẻ trong độ tuổi từ 6 - 14 tuổi chưa đến trường trên địa bàn một cách cụ thể, lí do chưa đến trường để có biện pháp giúp đỡ, tạo điều kiện cho trẻ ra lớp. Xác lập hồ sơ PCGD theo đúng quy định và cập nhật số liệu kịp thời, báo cáo số liệu phải có sự đối chiếu thật chính xác;

- Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực, giải pháp tích cực để duy trì đạt chuẩn PCGD vững chắc mức độ 3.

7. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường học xanh:

- Tiếp tục rà soát thực trạng đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu để xây dựng kế hoạch cải tiến điểm yếu, nâng cao chất lượng điểm mạnh về các tiêu chí đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Làm tốt công tác vệ sinh trường lớp, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp từ lớp đến trường. Tiếp tục đầu tư, nâng cao các chuẩn “Trường học xanh”. Nhà trường tiếp tục tiết kiệm chi tiêu, cân đối ngân sách và vận động xã hội hóa để chăm sóc cây xanh đầu tư cảnh quang, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.

8. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính; các quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT

ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Thực hiện công tác thu đầu năm học đúng quy định, công khai các nội dung thu trong năm học 2025-2026; kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong nhà trường;

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật các phần mềm quản lý, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý giáo dục;

- Thực hiện khoản 4, Điều 21 của Điều lệ Trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, nhà trường khuyến khích CBQL, nhân viên và giáo viên ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, được sử dụng hồ sơ điện tử để thay thế hồ sơ giấy và có giá trị như hồ sơ giấy, song phải đảm bảo yêu cầu của công tác lưu trữ.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, nhất là trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh, khen thưởng học sinh cuối năm 2025-2026.

9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên tham gia tổ, nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng;

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tại các tổ chuyên môn trong trường và giữa các trường trong cụm; đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho quản lý trong chỉ đạo chuyên môn, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh; tạo cơ hội để mỗi CBQL, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục;

- Kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung đưa ra. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 04 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng KHGD nhà trường, triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các HĐGD; thành lập các BCD khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.
- Tổ chức phân tích bối cảnh của trường để xác định điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức, đặc điểm tình hình văn hóa, xã hội, chính trị của địa phương để xác định mục tiêu giáo dục và dạy học của nhà trường.
- Xây dựng cơ cấu nhà trường, phân công nhiệm vụ, uỷ nhiệm quyền hạn cho từng cá nhân, tổ CM và các bộ phận khác để triển khai kế hoạch DH, GD đã xây dựng.
- Xác định cơ chế phối hợp và các mối quan hệ trong thực hiện nhiệm vụ; huy động các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường tham gia hoạt động dạy học, giáo dục.
- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện cho giáo viên, nhân viên; thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ CBQL, GV, NV.
- Đôn đốc, động viên giáo viên, nhân viên thực hiện các công việc đúng tiến độ của kế hoạch đã xây dựng thông qua công tác kiểm tra nội bộ nhà trường. Giám sát, uốn nắn, hỗ trợ để giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ dạy học, GDHS đúng yêu cầu, đảm bảo chất lượng. Tạo động lực cho giáo viên, nhân viên và học sinh trong học tập và tham gia các HĐGD.
- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục.
- Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện KHGD của nhà trường.
- Đánh giá kết quả thực hiện KHGD nhà trường. Khen thưởng những cá nhân HTXSNV thực hiện KHGD nhà trường.

2. Phó Hiệu trưởng

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng KHDH, kế hoạch môn học của tổ, của bộ môn, HĐGD theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực của phù hợp với bối cảnh nhà trường. Theo dõi, cập nhật các phần mềm về chuyên môn.
- Kiểm tra sinh hoạt tổ nhóm CM theo hướng phân tích bài học, xây dựng các chuyên đề, kiểm duyệt nội dung trải nghiệm sáng tạo. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ Trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp Trường về dạy học các môn học; đổi mới PPDH. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 10 buổi/tuần với 33 tiết/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.
- Chỉ đạo các tổ trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo HS còn khó khăn trong học tập; KHGD HSKT học hòa nhập và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học, phòng học chức năng, ứng dụng CNTT. Tham mưu các cấp mua sắm, trang bị CSVC, TBDH phục vụ cho công tác đổi mới PPDH.

- Phụ trách công tác PCGD, nền nếp học tập, chuyên cần của học sinh.
- Theo dõi, chỉ đạo hoạt động thư viện.
- Theo dõi, chỉ đạo các HĐGD NGLL, An toàn trường học, Công trường bình yên, Trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp; ATTP, PCCC,...

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tập hợp, chủ trì các cuộc họp chuyên môn để xây dựng KHDH môn học. Điều hành sinh hoạt chuyên môn của tổ. Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới PPDH và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện CTGDPT 2018.

- Xây dựng và triển khai thực hiện KHDH của tổ chuyên môn trên cơ sở KHGD và thời khóa biểu của nhà trường.

- Xây dựng chuyên đề dạy học tích hợp; Phân công giáo viên dạy minh họa tiết dạy theo chuyên đề, giám sát hoạt động dạy học, giáo dục của giáo viên. Tổ chức cho giáo viên đóng góp ý kiến xây dựng sau các tiết dạy minh họa.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động CM theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, HĐTN và các hoạt động khác.

4. Tổng phụ trách đội

- Kết hợp với PHT và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Thành lập BCH Liên đội, các đội, nhóm hoạt động để thúc đẩy chương trình công tác Đội và phong trào thiếu niên trong nhà trường.

- Thực hiện tốt các Mô hình của Liên đội, của nhà trường. Tham gia tổ chức các chuyên đề dạy học theo chủ đề của trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội. Tạo động lực, khuyến khích, động viên học sinh tham gia các hoạt động của Đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy và chủ nhiệm theo sự phân công của HT.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Thực hiện các tiết dạy minh họa theo phân công của tổ chuyên môn. Thực hiện KHGD của nhà trường và thời khóa biểu. Tham gia đánh giá các bài học của tổ chuyên môn. Đánh giá học sinh mình giảng dạy, chủ nhiệm.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD của cá nhân được phân công trong năm học. Thiết kế xây dựng kế hoạch bài dạy theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy. Báo cáo hàng tháng tình hình lớp chủ nhiệm, công tác giáo dục về nhà trường.

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động NGLL trong và ngoài nhà trường, các hoạt động trải nghiệm và thực hiện Chương trình giáo dục địa phương theo quy định.

- Tích cực tự học trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp 3 môi trường: Nhà trường - Gia đình - Xã hội nhằm giáo dục phát triển toàn diện học sinh.

- Rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo với HT hoặc PHT để xin ý kiến chỉ đạo.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của HT.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Thực hiện các tiết dạy minh họa theo phân công của tổ chuyên môn. Thực hiện KHGD của nhà trường và thời khóa biểu. Tham gia đánh giá các bài học của tổ chuyên môn. Đánh giá học sinh mình giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch dạy học môn học và HĐGD của cá nhân được phân công trong năm học. Thiết kế xây dựng kế hoạch bài dạy theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy.

- Tích cực tự học trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo với HT hoặc PHT để xin ý kiến chỉ đạo.

7. Nhân viên

7.1. Đối với nhân viên thư viện

- Rà soát tình hình CSVC, trang TBDH để báo cáo lên BGH nhà trường đồng thời đề xuất mua sắm bổ sung các trang thiết bị dạy học còn thiếu. Hỗ trợ giáo viên trong việc chuẩn bị các thiết bị phục vụ cho bài dạy.

- Rà soát, sắp xếp SGK theo Chương trình GDPT mới 2018; rà soát, đề xuất mua bổ sung SGK để đảm bảo đủ sách cho giáo viên và học sinh mượn.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia đọc sách tại thư viện và tủ sách tại các lớp học.

7.2. Đối với nhân viên kế toán, văn thư, thủ quỹ

